TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:520/2020/DS-PT
Ngày: 17/6/2020
V/v Bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Vân

Các Thẩm phán: 1. Ông Trịnh Đắc Phú

2. Bà Nguyễn Thị Thu

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Lê Đình Quyện - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh: Ông - Phạm Hoàng Lâm -Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 45/2020/TLPT-DS ngày 13 tháng 01 năm 2020 về việc *"Bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm"*.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 544/2019/DS-ST ngày 19/11/2019 của Tòa án nhân dân quận T , Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 1900/2020/QĐ-PT ngày 24 tháng 4 năm 2020, Quyết định hoãn phiên tòa phúc thẩm số 4475/2020/QĐ-PT ngày 18 tháng 5 năm 2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Nguyễn Khắc L, sinh năm: 1952 (có mặt)

Địa chỉ: Số 4/5 N, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bị đơn: Bà Lê Ngọc D, sinh năm: 1958 (vắng mặt)

Địa chỉ nơi làm việc cuối cùng: Công ty Thí Nghiệm Điện lực Thành phố Hồ Chí Minh, B 84 A B, phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tóm tắt nội dung án sơ thẩm:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa sơ thẩm; nguyên đơn Ông Nguyễn Khắc Ltrình bày:

Ông nộp đơn khởi kiện Bà Lê Ngọc D lý do Bà D đã làm nhục, bịa đặt, vu khống cho ông thể hiện tại các văn bản sau:

-Quyết định của Giám đốc Nhà máy Điện Chợ Quán về việc Thi hành kỷ luật CB/CNV số 2416/EVN/HCM-CQ.1 ngày 10/12/1999.

- Biên bản xác minh đơn khiếu nại của Ông Nguyễn Khắc Lngày 30/12/1999.

Các văn bản này làm căn cứ cho ông Lê Minh Hoàng ra quyết định sa thải Ông L số 583/EVN/HCM.III ngày 27/3/2000 ép buộc người lao động thôi việc trái pháp luật và xâm hại nghiêm trọng đến danh dự, nhân phẩm, uy tín của ông. Do vậy, ông yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Buộc Bà Lê Ngọc D phải xin lỗi ông bằng văn bản và niêm yết công khai văn bản xin lỗi tại Tòa án, Văn phòng Tổng công ty điện lực Thành phố Hồ Chí Minh, Văn phòng Tổng công ty Điện lực Miền Nam và tại tổ 38 khu phố 4, nhà số 4/5 N, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Buộc Bà Lê Ngọc D phải bồi thường thiệt hại do đã xâm hại quyền danh dự, nhân phẩm, uy tín của Ông L với số tiền tạm tính là 14.274.000.000 đồng.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 544/2019/DS-ST ngày 19/11/2019 của Tòa án nhân dân quận T tuyên:

1. Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn Ông Nguyễn Khắc Lvề việc yêu cầu bị đơn Bà Lê Ngọc D phải xin lỗi công khai bằng văn bản và bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm với số tiền 14.274.000.000 (Mười bốn tỷ hai trăm bảy mươi bốn triệu) đồng.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Miễn toàn bộ án phí sơ thẩm cho ông Nguyễn Khắc L

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về quyền và nghĩa vụ thi hành án, quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 19/11/2019, Nguyên đơn - Ông Nguyễn Khắc Lnộp đơn kháng cáo toàn bộ bản án dân sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Ông Nguyễn Khắc L trình bày nội dung kháng cáo, căn cứ của việc kháng cáo như sau: Theo Đơn khởi kiện và Đơn khởi kiện bổ sung ngày 12/7/2019 có 03 bị đơn Lê Ngọc D, Vi Ngọc Thành, Lê Xuân Phương và mười sáu người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tự ý bỏ ra ngoài hai bị đơn Vi Ngọc Thành và Lê Xuân Phương và không triệu tập mười sáu người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tham gia tố tụng.Hội đồng xét xử sơ thẩm đã vi phạm Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 .Do đó, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm hủy án Bản án sơ thẩm số 544/2019/DS-ST ngày 19/11/2019 của Tòa án nhân dân quận T .

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trình bày ý kiến của Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án dân sự ở giai đoạn phúc thẩm như sau:

Thẩm phán và Hội đồng xét xử thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, các đương sự chấp hành đúng pháp luật.

Về hình thức: Đơn kháng cáo của Ông Nguyễn Khắc Llàm trong thời hạn luật định, hợp lệ.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 3 Điều 308, Điều 310 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 tuyên chấp nhận kháng cáo của Ông Nguyễn Khắc Lhủy bản án dân sự sơ thẩm số 544/2019/DS-ST ngày 19/11/2019 của Tòa án nhân dân quận T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Đơn kháng cáo của Ông Nguyễn Khắc L làm trong thời hạn luật định, hợp lệ nên được chấp nhận.

[1.2] Tòa án đã niêm yết tống đạt hợp lệ văn bản tố tụng, tuy nhiên, Bà Lê Ngọc D là bị đơn vắng mặt nên căn cứ Điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, Tòa án cấp sơ thẩm tiến hành xét xử vắng mặt đương sự.

[1.3] Về quan hệ tranh chấp: Tòa án cấp sơ thẩm đã thụ lý vụ án và xác định quan hệ tranh chấp là "Bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm"là có cơ sở.

[2] Xét kháng cáo của Ông Nguyễn Khắc L Hội đồng xét xử nhận thấy:

[2.1] Sau khi nhận đơn khởi kiện ngày 10/5/2016 của ông Nguyễn Khắc L, Tòa án cấp sơ thẩm chỉ có thông báo thụ lý vụ án xác định hai bị đơn là đúng quy định tại Điều 196 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên, Sau đó, Ông L có Đơn khởi kiện bổ sung ngày 29/8/2016 xác định thêm ba bị đơn gồm : Công ty Thí nghiệm Điện Lực Thành phố Hồ Chí Minh, ông Nguyễn Văn Tuyển, ông Đỗ Phú Khánh Danh; Ngày 24/01/2018, ông Nguyễn Khắc L đã có đơn rút đơn khởi kiện đối với bị đơn Vi Ngọc Thành. Ngày 01/02/2018, Ông L khởi kiện và yêu cầu Bà D và năm người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bồi thường tổng cộng 166.343.000.000 đồng.

Tòa án cấp sơ thẩm có thông báo thụ lý đơn khởi kiện bổ sung ngày 01/02/2018 nhưng trước đó, Ông L có Đơn khởi kiện bổ sung ngày 29/8/2016 xác định thêm ba bị đơn; Ngày 07/6/2018, Ông L có đơn bổ sung kiện Bà D và mười tám người mà theo nguyên đơn đây là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng Tòa án sơ thẩm không có văn bản hay thông báo thụ lý bổ sung và cũng không triệu tập hay đưa những người mà Ông L khởi kiện vào tham gia tố tụng. Xét thấy, dù Ông L có xác định những người ông yêu cầu khởi kiện là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng với nội dung yêu cầu của Ông L về việc yêu cầu những người này bồi thường cho ông nên căn cứ Khoản 3 Điều 68 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy Tòa án sơ thẩm chỉ xác định Bà Lê Ngọc D là bị đơn và không xác định những

người Ông L khởi kiện là bị đơn , không đưa họ vào tham gia tố tụng và không xem xét đầy đủ toàn diện yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng.

[2.2] Xét thấy, Ông L có đơn sửa đổi đơn khởi kiện ngày 12/7/2019 sau khi mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp , tiếp cận , công khai chứng cứ và hòa giải ngày 11/7/2019. Do vậy, cần làm rõ yêu cầu sửa đổi khởi kiện này của Ông L có vượt quá yêu cầu khởi kiện ban đầu hay không. Theo Đơn ngày 12/7/2019, Ông L đã giữ nguyên yêu cầu khởi kiện ngày 10/5/2016 và 07/06/2018 và thay đổi yêu cầu ông Bà Lê Ngọc D, Vi Ngọc Thành, Lê Xuân Phương và mười sáu người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Lê Văn Phước, Nguyễn Thanh Sơn, Trần Văn Tùy, Nguyễn Tự Hùng, Nguyễn Thanh Tuấn, Lê Công Trình, Trần Văn Bẻn, Nguyễn Văn Hiệp, Nguyễn Tiến, Nguyễn Thị Ý liên, Phạm Ngọc Tuấn, Huỳnh Văn Bửa, Trần Vũ Dũng, Trần Đức Đạo, Trần Văn Hai Nhỏ và Trần Vũ Tùng bồi thường tổng cộng là 167.000.000.000 đồng. Trong khi theo Đơn kiện ngày 10/5/2016, Ông L yêu cầu ông Vi Ngọc Thành và Bà Lê Ngọc D bồi thường tổng cộng 70.000.000 đồng. Đơn khởi kiện ngày 07/06/2018, Ông L yêu cầu Bà D bồi thường 14.274.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy ba đơn khởi kiện của Ông L xác định Ông L khởi kiện yêu cầu bồi thường khác nhau nhưng Tòa án sơ thẩm không làm rõ số tiền cụ thể Ông L khởi kiện yêu cầu Bà D bồi thường theo đơn ngày 12/7/2019 là bao nhiêu để xác định việc thay đổi, bổ sung yêu cầu này có vượt qua yêu cầu khởi kiện hay không để chấp nhận hay không chấp nhận khi xem xét yêu cầu khởi kiện này.

[2.3] Ông L không kháng cáo phần nội dung và Tòa án cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm nên Hội đồng xét xử không xem xét nội dung giải quyết của bản án sơ thẩm.

Từ những lý lẽ đã viện dẫn và phân tích nêu trên, căn cứ khoản 3 Điều 308, Điều 310 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ kháng cáo của nguyên đơn Ông Nguyễn Khắc L về việc đề nghị hủy án sơ thẩm, chấp nhận ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo hướng đã phân tích nêu trên.

Về án phí phúc thẩm: Do hủy án nên người kháng cáo không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 308, Điều 310 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Pháp lệnh số 10/2009/PL-UBTVQH12 ngày 27/02/2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

1.Chấp nhận toàn bộ kháng cáo của nguyên đơn - ông Nguyễn Khắc L

2. Hủy bản án dân sự sơ thẩm số 544/2019/DS-ST ngày 19/11/2019 của Tòa án nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Giao toàn bộ hồ sơ vụ án dân sự về cho Tòa án nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết lại theo thủ tục sơ thẩm.

3. Về án phí:

3.1. Án phí dân sự sơ thẩm được giải quyết lại khi vụ án được giải quyết lại.

3.2. Án phí dân sự phúc thẩm:

Ông Nguyễn Khắc Liêm không phải chịu án phí phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TANDTC;
- TAND Cấp cao tại TP.Hồ Chí Minh;
- VKSND Cấp cao tại TP.Hồ Chí Minh;
- VKSND TP.HCM;
- TAND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.(20)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Vân